

Số: /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính  
trong lĩnh vực lâm nghiệp và lĩnh vực kiểm lâm thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện,  
UBND cấp xã tỉnh Cao Bằng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính  
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành  
chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ  
sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018  
của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết  
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của  
Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực  
hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chủ  
tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính  
mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lâm nghiệp và lĩnh vực  
kiểm lâm thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát  
triển nông thôn tỉnh Cao Bằng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao  
Bằng tại Tờ trình số 2252/TTr-SNN ngày 29 tháng 8 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ  
tục hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp và lĩnh vực Kiểm lâm thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND  
cấp xã tỉnh Cao Bằng (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, căn cứ quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xác lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính áp dụng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các sở, ban ngành, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TTTT, TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC<sub>(A)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trịnh Trường Huy**

**Phụ lục**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, UBND CẤP HUYỆN,**  
**UBND CẤP XÃ TỈNH CAO BẰNG**  
*(Kèm theo Quyết định số       /QĐ-UBND ngày        tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

**A. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**  
**I. LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP (03 Quy trình)**

**Quy trình 01**

**1. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý (1.012687)**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc cụ thể                                                                                                             | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                              | Thời gian thực hiện |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| Bước 1           | Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TT PVHCC) | 0,5 ngày            |
| Bước 2           | Xem xét, phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ                                                                                           | Lãnh đạo phòng Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                                  | 0,5 ngày            |
| Bước 3           | Thụ lý giải quyết hồ sơ: Dự thảo Công văn báo cáo lãnh đạo; gửi các sở, ngành, địa phương có liên quan lấy ý kiến thẩm định           | Chuyên viên Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                                     | 03 ngày             |
|                  | Phối hợp xử lý: Các sở, ngành, địa phương liên quan trả lời bằng văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn                   | Các sở, ngành, địa phương liên quan                                                                                                | 15 ngày             |

| Thứ tự                                | Nội dung công việc cụ thể                                                                                                                                                                                                                                                 | Trách nhiệm thực hiện                                                                    | Thời gian thực hiện            |
|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
|                                       | Tổng hợp kết quả thẩm định; Dự thảo báo cáo kết quả thẩm định                                                                                                                                                                                                             |                                                                                          |                                |
|                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện dự thảo văn bản trả lời báo cáo lãnh đạo và gửi chủ rừng được biết có nêu rõ lý do</li> <li>- Trường hợp kết quả thẩm định đủ điều kiện: Dự thảo tờ trình, quyết định</li> </ul> | Lãnh đạo, chuyên viên Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm | 13 ngày                        |
| Bước 4                                | Xem xét Dự thảo báo cáo, tờ trình, quyết định trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                                                                                                                                       | Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm                                                                | 1,5 ngày                       |
| Bước 5                                | Xem xét hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định                                                                                                                                                                                                              | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT                                                          | 01 ngày                        |
|                                       | Vào sổ, đóng dấu; chuyển Văn phòng UBND tỉnh                                                                                                                                                                                                                              | Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT                                                           | 0,5 ngày                       |
| Bước 6                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm tra hồ sơ</li> <li>- Trình lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC</li> </ul>                                                                                                                         | Chuyên viên phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                               | 19,5 ngày                      |
| Bước 7                                | Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC                                                                                                                                                                                                               | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh                                                              | 0,5 ngày                       |
| Bước 8                                | Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                                                                                          | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại TT PVHCC           | Ngay sau khi nhận được kết quả |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                          | <b>55 ngày</b>                 |

**Quy trình 02****2. Quy trình giải quyết nhóm thủ tục hành chính (02 thủ tục hành chính):**

**2.1. Thủ tục Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý (1.000084)**

**2.2. Thủ tục Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý (1.000081)**

| <b>Thứ tự công việc</b> | <b>Nội dung công việc cụ thể</b>                                                                                                      | <b>Trách nhiệm thực hiện</b>                                                                                            | <b>Thời gian thực hiện</b> |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1                  | Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,5 ngày                   |
| Bước 2                  | Xem xét, phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ                                                                                           | Lãnh đạo Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                             | 0,5 ngày                   |
| Bước 3                  | Thụ lý giải quyết hồ sơ: Dự thảo Công văn báo cáo lãnh đạo; gửi các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan lấy ý kiến thẩm định       | Chuyên viên Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                          | 04 ngày                    |
|                         | Phối hợp xử lý: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trả lời bằng văn bản gửi Sở Nông nghiệp và PTNT                               | Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan                                                                                 | 15 ngày                    |
|                         | Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Dự thảo tờ trình, quyết định tham mưu lãnh đạo                                                               | Chuyên viên Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                          | 13 ngày                    |
|                         | Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: dự thảo văn bản gửi chủ rừng hoàn thiện nêu rõ lý do (03 ngày làm việc)                                |                                                                                                                         |                            |
| Bước 4                  | Xem xét Dự thảo báo cáo, tờ trình, quyết định trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                                                   | Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm                                                                                               | 01 ngày                    |

| <b>Thứ tự</b>                         | <b>Nội dung công việc cụ thể</b>                                                          | <b>Trách nhiệm thực hiện</b>                                                   | <b>Thời gian thực hiện</b>     |
|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| Bước 5                                | Xem xét, thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định                   | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT                                                | 01 ngày                        |
|                                       | Vào sổ, đóng dấu; chuyển Văn phòng UBND tỉnh                                              | Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT                                                 |                                |
| Bước 6                                | - Thẩm tra hồ sơ<br>- Trình lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC | Chuyên viên phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                     | 9,5 ngày                       |
| Bước 7                                | Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC                               | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh                                                    | 0,5 ngày                       |
| Bước 8                                | Trả kết quả cho chủ rừng                                                                  | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại TT PVHCC | Ngay sau khi nhận được kết quả |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                           |                                                                                | <b>45 ngày</b>                 |

## II. LĨNH VỰC KIỂM LÂM (06 quy trình)

Quy trình số 01

### 1. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Quyết định giao rừng cho tổ chức (1.012688)

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc cụ thể                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                   | Thời gian thực hiện |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| Bước 1           | Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,5 ngày            |
| Bước 2           | Xem xét, phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Lãnh đạo Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                             | 0,5 ngày            |
| Bước 3           | <p>Thụ lý giải quyết hồ sơ: Trường hợp hồ sơ không hợp lệ dự thảo văn bản trả lời báo cáo lãnh đạo; gửi công văn tới tổ chức được biết có nêu rõ lý do (03 ngày làm việc)</p> <p>Thụ lý giải quyết hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hồ sơ giao rừng, kiểm tra hiện trạng rừng tại thực địa, dự thảo tờ trình, quyết định.</li> <li>- Trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện dự thảo văn bản báo cáo lãnh đạo trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT quyết định và gửi tổ chức được biết có nêu rõ lý do</li> </ul> | Chuyên viên Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                          | 26 ngày             |
| Bước 4           | Xem xét Dự thảo báo cáo, tờ trình, quyết định trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm                                                                                               | 01 ngày             |
| Bước 5           | Xem xét thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                                         | 01 ngày             |

| Thứ tự                                  | Nội dung công việc cụ thể                                                                    | Trách nhiệm thực hiện                                                          | Thời gian thực hiện                                                    |
|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
|                                         | Vào sổ, đóng dấu; chuyển Văn phòng UBND tỉnh                                                 | Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT                                                 |                                                                        |
| Bước 6                                  | - Thẩm tra hồ sơ<br>- Trình lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC    | Chuyên viên phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                     | 5,5 ngày                                                               |
|                                         | Trường hợp không đủ điều kiện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do |                                                                                |                                                                        |
| Bước 7                                  | Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC                                  | Văn thư, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                        | 0,5 ngày                                                               |
| Bước 8                                  | Trả kết quả cho chủ rừng                                                                     | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại TT PVHCC | Ngay sau khi nhận được kết quả                                         |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>   |                                                                                              |                                                                                | <b>35 ngày</b>                                                         |
| Bàn giao rừng tại thực địa cho tổ chức: |                                                                                              | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;<br>Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã   | <b>10 ngày</b> Kể từ ngày nhận được Quyết định giao rừng của UBND tỉnh |

**2. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức (1.012689)**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc cụ thể                                                                                                                 | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                   | Thời gian thực hiện |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| Bước 1           | Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết     | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,5 ngày            |
| Bước 2           | Xem xét, phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ                                                                                               | Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và BTTN, Chi cục Kiểm lâm                                                            | 0,5 ngày            |
| Bước 3           | Trường hợp hồ sơ không hợp lệ dự thảo văn bản trả lời gửi tổ chức được biết có nêu rõ lý do (03 ngày làm việc)                            | Chuyên viên Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                          | 07 ngày             |
|                  | Trường hợp hồ sơ hợp lệ: xem xét, giải quyết hồ sơ                                                                                        |                                                                                                                         |                     |
| Bước 4           | Xem xét dự thảo tờ trình, quyết định trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                | Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm                                                                                               | 01 ngày             |
| Bước 5           | Xem xét, thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định                                                                   | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn                                                                         | 01 ngày             |
|                  | Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh                                                                                    | Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                                          |                     |
| Bước 6           | - Thẩm tra hồ sơ<br>- Trình lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC                                                 | Chuyên viên phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                                              | 9,5 ngày            |
|                  | Trường hợp không ký quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do |                                                                                                                         |                     |

| <b>Thứ tự</b>                         | <b>Nội dung công việc cụ thể</b>                            | <b>Trách nhiệm thực hiện</b>                                                   | <b>Thời gian thực hiện</b>     |
|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| Bước 7                                | Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC | Văn thư, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                        | 0,5 ngày                       |
| Bước 8                                | Trả kết quả cho chủ rừng                                    | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại TT PVHCC | Ngay sau khi nhận được kết quả |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                             |                                                                                | <b>20 ngày</b>                 |

## Quy trình số 03

**3. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng (1.012691)**

| <b>Thứ tự công việc</b>               | <b>Nội dung công việc cụ thể</b>                                                                                                       | <b>Trách nhiệm thực hiện</b>                                                                                            | <b>Thời gian thực hiện</b>     |
|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| Bước 1                                | Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,5 ngày                       |
| Bước 2                                | Xem xét, phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ.                                                                                           | Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                             | 0,5 ngày                       |
| Bước 3                                | Thụ lý, xem xét giải quyết hồ sơ                                                                                                       | Chuyên viên Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                          | 12 ngày                        |
| Bước 4                                | Xem xét Dự thảo tờ trình, Quyết định trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                                                             | Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm                                                                                               | 0,5 ngày                       |
| Bước 5                                | Xem xét, thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định                                                                | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                                         | 01 ngày                        |
|                                       | Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh.                                                                                | Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                                          | 0,5 ngày                       |
| Bước 6                                | Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC                                                    | Chuyên viên phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                                              | 4,5 ngày                       |
| Bước 7                                | Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC                                                                            | Văn thư, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                                                                 | 0,5 ngày                       |
| Bước 8                                | Trả kết quả cho chủ rừng                                                                                                               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại TT PVHCC                                          | Ngay sau khi nhận được kết quả |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                        |                                                                                                                         | <b>20 ngày</b>                 |

## Quy trình số 04

**4. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Phê duyệt phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý (1.012690)**

| <b>Thứ tự công việc</b>               | <b>Nội dung công việc cụ thể</b>                                                                                                       | <b>Trách nhiệm thực hiện</b>                                                                                            | <b>Thời gian thực hiện</b>     |
|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| Bước 1                                | Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,5 ngày                       |
| Bước 2                                | Xem xét, phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ                                                                                            | Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm                                                             | 0,5 ngày                       |
| Bước 3                                | Thụ lý giải quyết hồ sơ: Hồ sơ không hợp lệ dự thảo văn bản trả lời gửi chủ rừng được biết có nêu rõ lý do (02 ngày làm việc)          | Chuyên viên Phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm                                                          | 6,5 ngày                       |
|                                       | Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Kiểm tra, xác minh và tổng hợp dự thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh                                             |                                                                                                                         |                                |
| Bước 4                                | Xem xét trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                                          | Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm                                                                                               | 01 ngày                        |
| Bước 5                                | Xem xét, thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định                                                                | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                                         | 01 ngày                        |
|                                       | Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh                                                                                 | Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                                          | 0,5 ngày                       |
| Bước 6                                | Xem xét, quyết định phê duyệt Phương án sử dụng rừng                                                                                   | Chuyên viên phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                                              | 4,5 ngày                       |
|                                       | Trường hợp không phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do                                              |                                                                                                                         |                                |
| Bước 7                                | Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC                                                                            | Văn thư, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                                                                 | 0,5 ngày                       |
| Bước 8                                | Trả kết quả cho chủ rừng                                                                                                               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại TT PVHCC                                          | Ngay sau khi nhận được kết quả |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                        |                                                                                                                         | <b>15 ngày</b>                 |

**5. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (1.012692)**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc cụ thể                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                   | Thời gian thực hiện |                                                                                                                                                |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                         | Trường hợp thường   | Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành |
| Bước 1           | Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,5 ngày            | 0,5 ngày                                                                                                                                       |
| Bước 2           | Xem xét, phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Lãnh đạo Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                             | 0,5 ngày            | 0,5 ngày                                                                                                                                       |
| Bước 3           | Thụ lý giải quyết hồ sơ: Trường hợp hồ sơ không hợp lệ dự thảo văn bản trả lời gửi cho tổ chức, cá nhân được biết có nêu rõ lý do (03 ngày làm việc)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chuyên viên Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                          | 15 ngày             | 15 ngày                                                                                                                                        |
|                  | Thụ lý giải quyết hồ sơ:<br>- Kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và tổ chức thẩm định.<br>- Trường hợp kết quả thẩm định đủ điều kiện: Dự thảo tờ trình, báo cáo kết quả thẩm định tham mưu lãnh đạo Chi cục báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, | Lãnh đạo, Chuyên viên Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên                                                  |                     |                                                                                                                                                |

|                                       |                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                          |                                             |                                             |
|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------|
|                                       | quyết định                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                          |                                             |                                             |
|                                       | - Trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện. dự thảo văn bản trả lời báo cáo lãnh đạo Chi cục trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT ký ban hành và gửi cho tổ chức, cá nhân được biết có nêu rõ lý do (05 ngày làm việc) | Lãnh đạo, Chuyên viên Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên                   |                                             |                                             |
| Bước 4                                | Xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả thẩm định                                                                                                                                                                                     | Lãnh đạo, Chuyên viên Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm | 07 ngày                                     | 07 ngày                                     |
| Bước 5                                | Phê duyệt hồ sơ trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                                                                                                                          | Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm                                                                | 0,5 ngày                                    | 0,5 ngày                                    |
| Bước 6                                | Phê duyệt hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh                                                                                                                                                                            | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT                                                          | 0,5 ngày                                    | 0,5 ngày                                    |
|                                       | Vào sổ, đóng dấu; chuyển Văn phòng UBND tỉnh                                                                                                                                                                                   | Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT                                                           | 0,5 ngày                                    | 0,5 ngày                                    |
| Bước 7                                | Trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hoặc lấy ý kiến thống nhất của bộ, ngành                                                                                                   | Chuyên viên phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                               | 10 ngày                                     | 23 ngày                                     |
| Bước 8                                | Vào sổ, đóng dấu; Chuyển hồ sơ đến Hội đồng nhân dân tỉnh; Đồng thời Chuyển 01 bản đến TTPVHCC (bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trả kết quả, kết thúc quy trình điện tử). | Văn thư Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                                   | 0,5 ngày                                    | 0,5 ngày                                    |
| Bước 9                                | Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật.                                                                              | Hội đồng nhân dân tỉnh                                                                   | Theo quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân | Theo quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân |
| Bước 10                               | Trả kết quả cho chủ rừng ngay sau khi có quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.                                                                                                                                                | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại TT PVHCC           | Ngay sau khi nhận được kết quả              | Ngay sau khi nhận được kết quả              |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                          | <b>35 ngày</b>                              | <b>48 ngày</b>                              |

## Quy trình số 06

**6. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (3.000152)**

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc cụ thể                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                   | Thời gian thực hiện |                                                                                                                                                |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                         | Trường hợp thường   | Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành |
| Bước 1           | Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết.                                                                                                                                                                                                                    | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công | 0,5 ngày            | 0,5 ngày                                                                                                                                       |
| Bước 2           | Xem xét, phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Lãnh đạo Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                             | 0,5 ngày            | 0,5 ngày                                                                                                                                       |
| Bước 3           | Thụ lý giải quyết hồ sơ: Trường hợp hồ sơ không hợp lệ dự thảo văn bản trả lời gửi cho tổ chức, cá nhân được biết có nêu rõ lý do (03 ngày làm việc)                                                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo, Chuyên viên Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                | 19,5 ngày           | 19,5 ngày                                                                                                                                      |
|                  | Thụ lý giải quyết hồ sơ:<br>- Kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và tổ chức thẩm định<br>- Trường hợp kết quả thẩm định đủ điều kiện: Dự thảo tờ trình, báo cáo kết quả thẩm định trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh | Lãnh đạo, chuyên viên Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm                                |                     |                                                                                                                                                |

|                                       |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                          |                                             |                                             |
|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------|
|                                       | xem xét, quyết định                                                                                                                                                                                               |                                                                                          |                                             |                                             |
|                                       | - Trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện: dự thảo văn bản trả lời gửi cho tổ chức, cá nhân được biết có nêu rõ lý do (05 ngày làm việc)                                                                  | Lãnh đạo, Chuyên viên Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm |                                             |                                             |
| Bước 4                                | Phê duyệt hồ sơ trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                                                                                                             | Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm                                                                | 02 ngày                                     | 02 ngày                                     |
| Bước 5                                | Phê duyệt hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh                                                                                                                                                               | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT                                                          | 02 ngày                                     | 02 ngày                                     |
|                                       | Vào sổ, đóng dấu; chuyển Văn phòng UBND tỉnh                                                                                                                                                                      | Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT                                                           |                                             |                                             |
| Bước 6                                | Trình Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc lấy ý kiến thống nhất của bộ, ngành                                                                                                                                             | Chuyên viên phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                               | 10 ngày                                     | 23 ngày                                     |
| Bước 7                                | Vào sổ, đóng dấu; Chuyển hồ sơ đến Hội đồng nhân dân tỉnh; Đồng thời chuyển 01 bản đến TTPVHCC (bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để kết thúc quy trình điện tử). | Văn thư, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh                                                  | 0,5 ngày                                    | 0,5 ngày                                    |
| Bước 7                                | Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật.                                                                            | Hội đồng nhân dân tỉnh                                                                   | Theo quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân | Theo quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân |
| Bước 8                                | Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân ngay sau khi có quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh                                                                                                                            | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại TT PVHCC           | Ngay sau khi nhận được kết quả              | Ngay sau khi nhận được kết quả              |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                          | <b>35 ngày</b>                              | <b>48 ngày</b>                              |

## B. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

### I. LĨNH VỰC KIỂM LÂM (02 Quy trình)

#### 1. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân (1.012694)

| Thứ tự công việc | Nội dung công việc cụ thể                                                                                                                             | Trách nhiệm thực hiện                                                                    | Thời gian thực hiện            |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| Bước 1           | Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết                 | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ tại bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện | 0,5 ngày                       |
| Bước 2           | Xem xét, phân công công chức thụ lý hồ sơ                                                                                                             | Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm cấp huyện                                                          | 0,5 ngày                       |
| Bước 3           | Thụ lý giải quyết hồ sơ: Trường hợp hồ sơ không hợp lệ dự thảo văn bản báo cáo lãnh đạo Hạt trả lời có nêu rõ lý do (03 ngày)                         | Chuyên viên Hạt Kiểm lâm                                                                 | 08 ngày                        |
|                  | Hồ sơ hợp lệ: Dự thảo tờ trình, quyết định tham mưu lãnh đạo Hạt báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định                                    |                                                                                          |                                |
| Bước 4           | Xem xét Dự thảo tờ trình, quyết định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định                                                                  | Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm                                                                    | 01 ngày                        |
| Bước 5           | Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ký quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác                                                      | Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện                                                       | 9,5 ngày                       |
|                  | Trường hợp không quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, Ủy ban nhân dân cấp huyện trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do (05 ngày) |                                                                                          |                                |
| Bước 6           | Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện                                                                      | Văn thư, Văn phòng UBND cấp huyện                                                        | 0,5 ngày                       |
| Bước 7           | Trả kết quả cho cá nhân.                                                                                                                              | Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân cấp huyện                                                | Ngay sau khi nhận được kết quả |

|                                       |  |                |
|---------------------------------------|--|----------------|
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |  | <b>20 ngày</b> |
|---------------------------------------|--|----------------|

**2. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng (1.012695)**

| <b>Thứ tự công việc</b>               | <b>Nội dung công việc cụ thể</b>                                                                                                      | <b>Trách nhiệm thực hiện</b>                                                             | <b>Thời gian thực hiện</b>     |
|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| Bước 1                                | Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ tại bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện | 0,5 ngày                       |
| Bước 2                                | Xem xét, phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ                                                                                           | Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm cấp huyện                                                          | 0,5 ngày                       |
| Bước 3                                | Thụ lý giải quyết hồ sơ: Dự thảo tờ trình, quyết định tham mưu lãnh đạo Hạt trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định       | Chuyên viên Hạt Kiểm lâm                                                                 | 12 ngày                        |
| Bước 4                                | Xem xét Dự thảo tờ trình, quyết định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định                                              | Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm                                                                    | 02 ngày                        |
| Bước 5                                | Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ký quyết định                                                                                      | Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện                                                           | 4,5 ngày                       |
| Bước 6                                | Vào sổ, đóng dấu; Chuyển hồ sơ đến bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân cấp huyện                                                          | Văn thư, Văn phòng UBND cấp huyện                                                        | 0,5 ngày                       |
| Bước 7                                | Trả kết quả cho chủ rừng                                                                                                              | Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân cấp huyện                                                | Ngay sau khi nhận được kết quả |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                       |                                                                                          | <b>20 ngày</b>                 |

**C. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ  
LĨNH VỰC KIỂM LÂM (01 Quy trình)**

**Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư (1.012693)**

| <b>Thứ tự công việc</b> | <b>Nội dung công việc cụ thể</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <b>Trách nhiệm thực hiện</b>    | <b>Thời gian thực hiện</b> |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------|
| Bước 1                  | Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Công chức địa chính cấp xã      | 04 ngày                    |
|                         | Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: dự thảo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do                                                                                                                                                                                                                     |                                 |                            |
|                         | Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: dự thảo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đề nghị giao rừng đến cơ quan chuyên môn cấp huyện.                                                                                                                                                                                               |                                 |                            |
| Bước 2                  | Phê duyệt đề nghị chuyển cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện                                                                                                                                                                                                                                                                   | Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã | 01 ngày                    |
|                         | Vào sổ đóng dấu gửi cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện                                                                                                                                                                                                                                                                        | Văn thư, văn phòng UBND cấp xã  |                            |
| Bước 3                  | Thụ lý giải quyết hồ sơ:<br>- Trường hợp không đủ điều kiện trả lời nêu rõ lý do (03 ngày)                                                                                                                                                                                                                                            | Hạt Kiểm lâm cấp huyện          | 30 ngày                    |
|                         | Trường hợp đủ điều kiện:<br>- Kiểm tra nội dung giao rừng, kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra nội dung giao rừng theo quy định<br>- Lập Tờ trình kèm theo hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư |                                 |                            |

|                                       |                                                                                                                               |                                           |                         |
|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------|
| Bước 4                                | Trường hợp đủ điều kiện Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ký quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư | Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện        | 4,5 ngày                |
|                                       | Trường hợp không đủ điều kiện, Ủy ban nhân dân cấp huyện trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do                                 |                                           |                         |
| Bước 5                                | Vào sổ, đóng dấu; Chuyển hồ sơ đến bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân cấp huyện                                                  | Văn thư, Văn phòng UBND cấp huyện         | 0,5 ngày                |
| Bước 6                                | Trả kết quả cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng, Hạt Kiểm lâm và UBND xã để tổ chức bàn giao rừng                             | Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân cấp huyện | Ngay sau khi có kết quả |
| Bước 7                                | Bàn giao rừng tại thực địa cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư                                                         | Hạt Kiểm lâm, Ủy ban nhân dân cấp xã      | <b>10 ngày</b>          |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                               |                                           | <b>50 ngày</b>          |